

Bản án số: 160/2018/HS-ST
Ngày 14 – 9 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

Ông Hà Trọng Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 577/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn S, tên gọi khác: P, sinh năm 1965; tại An Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp D, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp D, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q (đã chết) và bà Võ Thị C (còn sống); vợ: Nguyễn Thị Thu H; con: 04 người (03 nam, 01 nữ); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, chưa có án tích hay bị xử phạt, xử lý vi phạm hành chính. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/4/2018 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1936 (đã chết).

Địa chỉ cư trú: Số 128A, đường K, khóm 7, phường 6, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Phan Văn H, sinh năm 1959;

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã X, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- Bà Phan Thị H, sinh năm 1966;

- Ông Phan Văn K, sinh năm 1970;

- Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1972;

- Bà Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1974;

- Ông Phan Văn T, sinh năm 1976;

- Ông Phan Văn M, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm 7, phường 6, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- Ông Phan Văn U, sinh năm 1980. Địa chỉ cư trú: Số 128A, đường K, khóm 7, phường 6, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

Ông H, bà H, ông K, ông Đ, bà H, ông T, ông M cùng ủy quyền cho ông Phan Văn U theo giấy ủy quyền ngày 26/6/2018, (ông U có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã T, huyện P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 14/3/2018, Phạm Văn S điều khiển xe mô tô biển số 51P1-7893 chở vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1969, trú ấp D, xã T, huyện P, tỉnh An Giang trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau về Bạc Liêu. Khi đến đoạn Quốc lộ 1A, đường K, khóm 7, phường 6, thành phố M thì xe S điều khiển va chạm với bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1936, trú số 128A, đường K, khóm 7, phường 6, thành phố M đang đi ngang lộ (từ lề phải sang lề trái) theo hướng đi của S. Hậu quả làm bà D té xuống lộ bất tỉnh. Xe của S ngã về bên trái, S bất tỉnh. Sau đó, bà D và S được đưa đến Bệnh viện Cà Mau cấp cứu. Bà D tử vong lúc 10 giờ 30 phút ngày 15/3/2018.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- Hiện trường còn để lại dấu vết chà, dấu vết cày, vị trí xe mô tô, người bị thương đã được đưa vào bệnh viện cấp cứu có một số người và phương tiện đi qua lại hiện trường.

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều. Đường có vạch kẻ đường, không có vỉa hè, đường có đầy đủ hệ thống báo hiệu đường bộ, chiều rộng của mặt đường là 12m, đường được trải nhựa bằng phẳng, nhẵn, là đoạn đường thẳng không có chướng ngại vật. Tầm nhìn không bị che khuất.

- Lấy mép đường bên phải nơi xảy ra tai nạn theo hướng từ Cà Mau về Bạc Liêu làm lề chuẩn và lấy cột điện số 42185 làm cột mốc cố định.

- + Số 1: Dấu vết chà là dạng đường cong có chiều từ hướng Cà Mau về hướng Bạc Liêu, dấu vết chà có chiều dài 1m20 x 0m20. Từ đầu vết chà đo vào lề chuẩn là 4m10, cuối dấu vết chà đo vào lề chuẩn là 4m, từ cuối dấu vết chà đo đến đầu dấu vết cày là 0m50.

- + Số 2: Dấu vết cày là dạng đường thẳng có chiều hướng từ Cà Mau về hướng Bạc Liêu và hơi chéch về lề không chuẩn, dấu vết cày có chiều dài 4m20, dấu vết cày kết thúc tại vị trí xe mô tô 51P1-7893 ngã;

- Từ đầu dấu vết cày đo đến cột điện số 42185 là 13m20;

- Từ đầu dấu vết cày đo vào lề chuẩn là 4m40;

- Từ đầu dấu vết cày đo đến tâm dấu vết máu là 5m00.

- + Số 3: Vị trí xe mô tô 51P1-7893 ngã về bên trái đầu xe quay về hướng Bạc Liêu và hơi chéch vào lề không chuẩn. Từ tâm bánh trước của xe đo vào lề chuẩn là 5m70, từ tâm bánh sau xe đo vào lề chuẩn là 4m90.

- + Số 4: Dấu vết máu, từ tâm dấu vết máu đo vào lề chuẩn là 3m20.

Qua khám nghiệm tạm giữ xe mô tô 51P1-7893.

Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 08 giờ 30 phút ngày 21/3/2018 thể hiện:

- Dấu vết trên phương tiện:

+ Mép bên phải dè chắn bùn trước bị trầy xước; đèn tín hiệu trước bên phải bị nứt bể; ốp trước tay lái bên phải bị nứt bể; ốp trước tay lái bên phải bị trầy xước; ốp trước tay lái bên trái bị trầy xước; đèn led tự lắp bên phải bị dạt từ dưới lên trên; tay gương bên trái bị trầy xước và cong từ ngoài vào trong; đầu tay nắm bên trái bị trầy xước; đầu bulong bên phải có dính chất bám màu trắng (nghĩ là da người); đầu bulong bắt phuộc trước bên trái có dính chất bám màu đen (nghĩ là nhựa đường); vỏ ống giảm sóc bên phải có dính chất bám màu đỏ (nghĩ là máu); bên trái mô dè chắn bùn trước bị trầy xước; cụm đèn pha bị trầy xước; cụm đèn tín hiệu phía trước bên trái bị trầy xước; cao su gác chân chính bên trái bị trầy xước; đầu gác chân sau bên trái bị trầy xước; ốp thân bên trái bị trầy xước; tay dắt sau bên trái bị trầy xước.

- Các bộ phận còn lại hoạt động bình thường.

- Phương tiện bị trầy xước, nứt bể do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 47-GDPY/2018 ngày 16/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận các tổn thương chính của bà D:

- Thái dương phải có vết phẫu thuật hình vòng cung được khâu kín da; vùng chàm có dấu bầm tụ máu dưới da; mông khuyết sọ có đáy phòng kích thước: 12cm x 11cm; máu tụ dưới màng não lượng nhiều và dập tổ chức não. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

Xe mô tô 51P1-7893 do Phạm Tiến Đ, sinh năm 1961, trú số 292, phường 8, quận B, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Khoảng tháng 7 năm 2015 khi đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Văn T, sinh ngày 08/9/1987, trú ấp D, xã T, huyện P, tỉnh An Giang (T là con bị cáo) mua lại của một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 5.700.000 đồng, không có làm giấy tờ mua bán và sang tên chủ sở hữu. Ngày 14/3/2018 T cho cha mẹ là ông S, bà H mượn để đi Bạc Liêu khi đến Cà Mau thì gây tai nạn. Hiện xe đang được bảo quản chờ xử lý.

Quá trình điều tra, Phạm Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hiện bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại.

Tại Cáo trạng số: 161/CT-VKS ngày 15/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố Phạm Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" xử phạt bị cáo S từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về vật chứng: Xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn S tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 14/3/2018 Phạm Văn S điều khiển xe mô tô biển số: 51P1-7893 theo hướng Cà Mau đi Bạc Liêu. Khi đến đoạn Quốc lộ 1A, đường K, khóm 7, phường 6, thành phố M, bị cáo không nhường đường cho người đi bộ, dẫn đến gây tai nạn do bà Huỳnh Thị D đang đi bộ từ lề phải sang lề trái. Tai nạn xảy ra làm bà D tử vong vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 15/3/2018.

Hành vi của bị cáo khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường thấy người đi bộ đi qua đường, nhưng bị cáo không giảm tốc độ, và không nhường đường cho người đi bộ qua đường là nguyên nhân gây ra tai nạn đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của bà Huỳnh Thị D. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các qui định của Nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ, xâm hại trực tiếp đến tính mạng của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cho nên việc đưa bị cáo ra xét xử là rất cần thiết và cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, bản thân bị cáo không tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho đại diện bị hại, đại diện bị hại có đơn yêu cầu bãi nại cho bị cáo. Nên cần áp dụng các tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo cũng đảm bảo được tính răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách nhân đạo của Nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải như bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã khắc phục bồi thường cho đại diện bị hại tổng số tiền 79.200.000đ bao gồm: Tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần. Tại tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo xác định đã thỏa thuận được toàn bộ thiệt hại, hiện đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tang vật, tài sản thu giữ: Xe mô tô 51P1-7893 do Phạm Tiến Đ, sinh năm 1961, trú số 292, phường 8, quận B, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Xét thấy, xe này do, Phạm Văn T mua lại của một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) T cho bị cáo mượn sử dụng. Khi bị cáo gây tai nạn T không hay

biết. Nên có căn cứ trả lại xe xe mô tô 51P1-7893 cho Phạm Văn T quản lý sử dụng là phù hợp.

[5] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Phạm Văn T, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra anh T yêu cầu nhận lại xe mô tô mô tô 51P1-7893. Xét thấy, việc vắng mặt anh T không gây trở ngại xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Phạm Văn T.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Phạm Văn T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 51P1 -7893. Vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000đ (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, đại diện bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- UBND xã T, huyện P, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Phạm Kim Cương

